

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2024/HS-PT

Ngày 27-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Sơn

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thụ

Ông Ngôn Ngọc Viên

- Thư ký phiên tòa: Hoàng Trung Đức, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:

Bà Nông Diệu Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo Hoàng Mùi P, Phùng Mùi D, Phùng Mùi K do có kháng cáo của bị hại Đặng Mùi C đối với toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2024/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

- Bị cáo:

1. H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 30/10/1992 tại huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Xóm N, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Thông K và bà Phùng Mùi D; Chồng: Hoàng Chàn P (Sinh năm: 1991); Con: Có hai con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2011; Anh chị em ruột: Không. Tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

2. Phùng Mùi D; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 26/6/1975 tại huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Xóm N, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Sùn P1 và bà Triệu Mùi N; Chồng: Hoàng Thông K (Sinh năm: 1972); Con: Có một con sinh năm 1992; Anh chị em ruột: Gia đình có bốn chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

3. Phùng Mùi K1; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 13/11/1985 tại huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Xóm N, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Dùn S và bà Hoàng Mùi C1; Chồng: Phùng Văn T (Sinh năm: 1981); Con: Có một con sinh năm 2002; Anh chị em ruột: Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Mùi P: Ông Bế Kim T1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo Phùng Mùi D1 và Phùng Mùi K: Bà Nguyễn Thị T2 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. Có mặt.

- Bị hại: Chị Đặng Mùi C2; Sinh năm: 1990; Trú tại: Xóm T, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Minh T3 – Công ty L, Đoàn Luật sư thành phố H, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Hà Quốc S1; Sinh năm: 1980; Trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Chàn P2; Sinh năm: 1991; Trú tại: Xóm N, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

- Người phiên dịch: Ông Triệu Chiều G – Cán bộ Phòng An ninh nội địa – Công an tỉnh C. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 04/5/2023 Công an thị trấn T, huyện N đã nhận được trình báo của quần chúng nhân dân về sự việc chị Đặng Mùi C2 bị một số đối tượng đánh ghen, Công an thị trấn T đã đến hiện trường lập biên bản sự việc. Ngày 12/5/2023, chị Đặng Mùi C2 (sinh năm 1990, trú tại xóm T, xã T, huyện N, Cao Bằng) trình báo Công an thị trấn T về việc ngày 04/5/2023 C2 bị một số đối tượng hành hung, giữ người không rõ nguyên nhân tại nhà trọ S2 thuộc xóm T, thị trấn T, huyện N, Cao Bằng. Công an thị trấn T đã chuyển tin báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện để tiến hành điều tra, xác minh theo thẩm quyền. Ngày 30/5/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N phối hợp với cơ

quan có thẩm quyền tiến hành khám nghiệm hiện trường và giải quyết theo quy định.

Kết quả điều tra xác định:

Sáng ngày H (sinh năm 1992, trú tại xóm N, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng) do nghi ngờ chồng của P2 là Hoàng Chàn P2 (sinh năm 1991, trú tại xóm N, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng) ngoại tình với Đặng Mùi C2 nên khi thấy Hoàng C3 Pu vào dãy trọ Sơn Đ tại xóm T, thị trấn T, huyện N, tỉnh Cao Bằng, P2 đã gọi điện thoại cho mẹ ruột là Phùng Mùi D, sinh năm 1975 đến hỗ trợ bắt quả tang, do bà D không biết đi xe máy nên gọi cho em gái là Phùng Mùi K2, sinh năm 1985 (cùng trú tại xóm N, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng) để nhờ K2 chở mình đến bắt quả tang P2 và C2 đang quan hệ bất chính. Trong khi đợi D và K2 đến, H P2 dùng một đoạn dây nhựa buộc cửa bên ngoài phòng trọ của Đặng Mùi C2 lại mục đích giữ chân C2 và P2, tuy nhiên C2 nghe tiếng buộc cửa đã dùng dao cắt đứt sợi dây nhựa để P2 mở cửa chạy ra khỏi phòng trọ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày D và K2 đến nơi thấy C2 đang ngồi trên giường, cả ba mắng chửi C2, H P2 bảo K2 dùng điện thoại quay lại sự việc. Hoàng Mùi Pu trèo lên giường túm tóc, đánh nhiều phát vào mặt C2, còn D giữ tay của C2, lúc này C2 làm rơi điện thoại của C2 ra giường, Hoàng Mùi P đã cầm lấy chiếc điện thoại trên để kiểm tra liên lạc giữa Hoàng Chàn P2 và C2 nhưng do không có mật khẩu, không mở được điện thoại nên Hoàng M Pu cắt điện thoại của C2 vào túi quần P2 đang mặc. Sau khi K2 dùng điện thoại cá nhân quay video cảnh Hoàng Mùi Pu đánh, chửi C2, cả ba đã cùng thống nhất đăng đoạn video vừa quay lên mạng xã hội Facebook qua tài khoản Facebook mang tên "Phùng Khe" của Hoàng Mùi K3, mục đích thông báo cho mọi người biết Chầy có quan hệ bất chính với Hoàng Chàn P2, bôi nhọ danh dự C2, để C2 phải xấu hổ và chấm dứt quan hệ với chồng của P2. Sau đó cả ba ra bên ngoài phòng trọ đứng, lúc này có Hà Quốc S1 là chủ xóm trọ đến thấy C2 đã bị đánh nên khuyên C2 ở trong phòng và đóng cửa lại để các đối tượng không đánh được nữa. C2 đã chốt cửa phòng ở bên trong, còn P2, K3, D ở bên ngoài dùng dây cước màu xanh buộc cửa bên ngoài phòng trọ của C2 để đợi Công an đến giải quyết. Khoảng 16 giờ cùng ngày Công an thị trấn T đến giải quyết, yêu cầu Hoàng Mùi P đưa điện thoại ra để kiểm tra, P đưa điện thoại cho Công an để kiểm tra nhật ký liên lạc giữa C2 và Hoàng Chàn P2, tuy nhiên qua kiểm tra không phát hiện nhật ký liên lạc giữa Hoàng Chàn P2 và Đặng Mùi C2. Quá trình Công an đang lập biên bản vụ việc, Hoàng Mùi P tiếp tục cầm lấy chiếc điện thoại (đang cầm sạc) của C2 và nói rằng "giữ chiếc điện thoại này làm bằng chứng", lúc này C2 nói: "lấy điện thoại thì lấy nhưng cho gọi về nhà nhắn người nhà đi đón con" nhưng Hoàng M Pu không đưa điện thoại cho C2.

Công an thị trấn T đã yêu cầu Hoàng M Pu trả lại điện thoại rồi mời về trụ sở làm việc nhưng P, K3, D không chấp hành vẫn tiếp tục ở ngoài cửa phòng trọ chửi bới C. Tối cùng ngày P đăng tải ảnh chụp C2 bị đánh lên mạng xã hội bằng khoản mang tên "Hoàng Pu" sau đó các đối tượng lôi kéo Chầy lên xe máy mục đích đưa C2 vào huyện B gặp Hoàng Chàn P2 để làm rõ sự việc nhưng Chầy chống đối, không hợp tác, cùng lúc đó ông Hà Quốc S1 can ngăn tiếp tục báo

Công thị trấn T đến giải quyết thì các đối tượng P2, K3, D mới rời khỏi hiện trường để về nhà. Ngày 24/5/2023 Cơ quan Cảnh sát điều C4 huyện N đã tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh, hình cảm ứng bị nứt vỡ của Đặng Mùi C2 do Hoàng Mùi P giao nộp. Quá trình điều tra các đối tượng thừa nhận đã mắng chửi, đánh (tát) Đặng C2 và dùng điện thoại quay video đăng lên mạng xã hội Facebook mục đích cho mọi người biết C2 có quan hệ bất chính với Hoàng Chàn P2, bôi nhọ danh dự C2, để C2 phải thấy xấu hổ. Tại cơ quan điều Đặng Mùi C2 khai nhận bản thân không có quan hệ yêu đương với Hoàng Chàn Pu. Khi bị P2, K3, D tát chửi mắng, đánh, quay video đăng lên mạng xã hội Facebook, C2 cảm thấy rất xấu hổ và nhục nhã vì có nhiều lượt xem, sau đó P2 và K3 đã gỡ bỏ video, ảnh trên mạng xã hội.

Ngày 18/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đặng Mùi C2 do thương tích ngày 04/5/2023 gây nên. Tại bản kết luận giám định số 169/KLTTCT-TTPY ngày 22/9/2023 của Trung tâm pháp y C Kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đặng Mùi C2 tại thời điểm giám định là 0% (không phần trăm).

Ngày 24/5/2023, quá trình làm việc tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng, Hoàng Mùi P đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng 01 (Một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO, màu xanh, cường lực bị nứt vỡ, điện thoại cũ đã qua sử dụng (là chiếc điện thoại Hoàng Mùi Pu giữ của Đặng Mùi C2 từ ngày 04/5/2023). Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng tiến hành niêm phong chiếc điện thoại này theo đúng quy định của pháp luật. Ngày 24/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện N tiến hành mở niêm phong chiếc điện thoại này, quá trình làm việc bị can Hoàng Mùi P và Đặng Mùi C2 xác nhận đây chính là chiếc điện thoại của Đặng Mùi C2 do Hoàng M Pu giữ ngày 04/5/2023, chiếc điện thoại khởi động, hoạt động bình thường, không bị hư hỏng gì.

Ngày 20/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng tạm giữ trên người bị can H Pu: 01 (Một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, số IMEI 861748059947459, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Ngày 21/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện N tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại này phát hiện tại "Thư mục ảnh" phát hiện hình ảnh của Đặng Mùi C2 chụp vào thời gian 22:20:29 ngày 04/05/2023. Bị can P xác nhận đây là hình ảnh do Hoàng M Pu chụp và đăng tải lên mạng xã hội Facebook trên trang cá nhân của P là "Hoàng Pu" với nội dung: "mọi người xem đây đưa cave này".

Ngày 20/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng tạm giữ trên người Phùng Mùi Khe: 01 (Một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, màu tối, số IMEI: 862366053297117, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Ngày 01/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại này không có phát hiện hình ảnh, video hay bài đăng gì liên quan đến vụ án.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành tạm giữ 03 (ba) chiếc điện thoại di động của Đặng Mùi C2, Hoàng Mùi P và P Khe theo quy định.

Tại bản án số 06/2024/HS-ST ngày 21-02-2024 của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình đã xét xử, quyết định: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Mùi P, Phùng Mùi K, P Dết phạm tội "*Làm nhục người khác*".

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 155, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng Mùi P, Phùng Mùi D, Phùng Mùi K.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Mùi P 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 21/02/2024.

- Xử phạt bị cáo Phùng M1 Dết 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 21/02/2024.

- Xử phạt bị cáo Phùng Mùi K2 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 21/02/2024.

Căn cứ khoản 4 Điều 328 của Bộ luật hình sự trả tự do cho các bị cáo Hoàng Mùi P, Phùng Mùi D, Phùng Mùi K ngay tại phiên tòa.

Giao các bị cáo Hoàng Mùi P, Phùng Mùi D, Phùng Mùi K cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra bản án còn quyết định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, các bị hại.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại Đặng Mùi C2 kháng cáo toàn bộ bản án với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét hành vi phạm tội của các bị cáo, tránh bỏ lọt tội phạm và buộc các bị cáo phải bồi thường cho bị hại với mức bồi thường theo quy định của pháp luật.

*** Tại phiên toà phúc thẩm:**

Các bị cáo Hoàng Mùi P, Phùng Mùi K, Phùng Mùi D thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã phản ánh.

Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại mức hình phạt đối với các bị cáo tương xứng tính chất mức độ hành vi của các bị cáo đã gây ra đồng thời buộc các bị cáo phải bồi thường cho bị hại.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Ngoài xét xử bị cáo về tội: Làm nhục người khác. Đề nghị hội đồng xem xét thêm về tội giam giữ người trái pháp luật và tội cướp tài sản, đồng thời tăng mức bồi thường cho bị hại Đặng Mùi C2 với số tiền các khoản là 137.000.000đ. Đề nghị hủy án sơ thẩm

để điều tra, xét xử lại vì cơ quan điều tra áp dụng pháp luật tùy tiện vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên kháng cáo là hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo:

Tại bản án số 06/2024/HS-ST ngày 21-02-2024 của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình đã xét xử, quyết định: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Mùi P, Phùng Mùi K, P Dết phạm tội “*Làm nhục người khác*”; Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 155, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hoàng Mùi P, Phùng Mùi D1, Phùng Mùi K là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và quyết định xử phạt các bị cáo là hợp lý. Mức bồi thường thiệt hại phù hợp với các quy định của Bộ luật Dân sự. Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và ý kiến của bị hại về đề nghị khởi tố thêm tội giam giữ người trái pháp luật, tội cướp tài sản, tăng thêm các khoản bồi thường thiệt hại và hủy án sơ thẩm là không có căn cứ pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đặng Mùi C2. Giữ nguyên bản án Sơ thẩm số 06/2024/HS-ST ngày 21-02-2024 của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, tại phiên tòa phúc thẩm người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cho rằng Cơ quan điều tra áp dụng pháp luật tùy tiện là không đúng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Hoàng Mùi P, Phùng Mùi D, Phùng Mùi K2 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm định tội danh là đúng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét xử tại phiên tòa sơ thẩm. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do nghi ngờ Hoàng Chàn P2 và Đặng Mùi C2

có quan hệ bất chính, nên sáng ngày 04/5/2023 tại xóm T thuộc xóm T, thị trấn T, huyện N, Cao Bằng, Hoàng Mùi P buộc dây cửa phòng trọ, gọi cho mẹ là Phùng M1 Dết đang ở nhà tại Đ, B đến hỗ trợ bắt quả tang. Phùng Mùi D1 không biết đi xe máy đã gọi nhờ Phùng Mùi K2 chở xe máy ra N. Trong khi chờ mọi người đến C2 đã cắt đứt dây buộc cửa, Hoàng Chàn P2 chạy ra ngoài. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Phùng Mùi K, Phùng Mùi Dết đến xóm T mục đích bắt quả tang Hoàng Chàn P2 và C2. Tại đây P2, K2, D1 đã có lời lẽ mắng chửi Chầy, sau đó Hoàng Mùi P túm tóc, dùng tay đánh vào mặt C2, D1 giúp P giữ tay C2, K2 dùng điện thoại quay video cảnh Chầy bị đánh, sau đó cả ba thống nhất đăng lên mạng xã hội Facebook qua tài khoản cá nhân. cụ thể K2 và P đã đăng video, ảnh lên mạng bằng tài khoản riêng của mình nhằm mục đích xúc phạm, bôi nhọ danh dự của Đặng Mùi C2, làm cho C2 phải xấu hổ. Sau đó hai bị cáo đã tự gỡ bài đăng xuống mà đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố các bị cáo Hoàng Mùi P, Phùng Mùi D, Phùng Mùi K2 về tội “Làm nhục người khác” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Các bị cáo Hoàng Mùi P, Phùng Mùi D1, Phùng Mùi K đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của các bị cáo cùng thống nhất dùng mạng xã hội để chuyển tải thông tin, hình ảnh nhằm mục đích bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của bị hại Đặng Mùi C2 đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội chỉ là bộc phát, không có sự bàn bạc, phân công nên xác định là đồng phạm giản đơn.

[3] Xét kháng cáo của bị hại:

- Đối với kháng cáo về hành vi bắt, giữ người trái pháp luật của các bị cáo và tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị xem xét thêm tội cướp tài sản, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Pu buộc cửa để Đặng Mùi C2 ở trong phòng mục đích để đợi bị cáo K2, bị cáo D1, công an thị trấn T đến để bắt quả tang. Ngay sau khi bị cáo P dùng dây buộc cửa thì bị hại Đặng Mùi C2 đã dùng dao cắt đứt dây buộc cửa và Hoàng Chàn P2 bỏ chạy ra ngoài. Sau khi Hoàng Chàn P2 chạy ra ngoài, theo lời khai của ông Hà Quốc S1 chủ nhà trọ khai bị hại ở trong phòng, khoá trái cửa. Như vậy, sau khi dây buộc cửa bị cắt, bị cáo P2 không có hành vi nào khác để giữ bị hại trái pháp luật. Còn bị cáo P2 cầm chiếc điện thoại di động của bị hại là do từ trong túi của bị hại rơi ra, mục đích của bị cáo giữ điện thoại là để xem tin nhắn trong điện thoại và đưa cho Công an, chứ không phải nhằm mục đích chiếm đoạt chiếc điện thoại của bị hại. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về hành vi “Làm nhục người khác” theo điểm e khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự là đúng với diễn biến hành vi phạm tội của các bị cáo, kháng cáo của bị hại không có căn cứ để chấp nhận.

- Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cấp sơ thẩm các bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại và đã nộp tạm ứng số tiền 4.000.000 đồng theo biên lai thu số 0003508 ngày 21/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị hại về phần hình phạt và xử lý thêm tội cướp tài sản, tội giam giữ người trái pháp luật đối với bị cáo, cần giữ nguyên hình phạt của các bị cáo Hoàng Mùi P, Phùng Mùi D, Phùng Mùi K như bản án sơ thẩm.

- Về mức bồi thường thiệt hại: Theo kết luận giám định số 169/KLTTCT-TTPY ngày 22/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh C kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đặng Mùi C2 tại thời điểm giám định là 0%. Sau khi sự việc xảy ra, bị hại không đến khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh nên các yêu cầu chi trả tiền thuốc chữa trị không có hoá đơn của bị hại không có căn cứ để chấp nhận. Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại nộp thêm giấy biên nhận viết tay, biên lai thu tiền mua thuốc, nhưng không có cơ quan có thẩm quyền xác nhận và không có chỉ định của bác sĩ điều trị, yêu cầu các khoản bồi thường, tổng cộng với số tiền là 137.000.000 đồng là không có căn cứ chấp nhận.

Về khoản bồi thường danh dự, nhân phẩm: Do các bị cáo và bị hại không thoả thuận được nên cấp sơ thẩm áp dụng mức bồi thường bằng 08 lần mức lương cơ sở là phù hợp. Kháng cáo của bị hại về tăng mức bồi thường không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về án phí.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH1430-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị hại Đặng Mùi C2 được miễn tiền án phí hình sự phúc thẩm và dân sự phúc thẩm có giá ngạch.

[5] Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Ý kiến của những Người bào chữa cho các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận

Ý kiến của người bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không có căn cứ chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356, khoản 3 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đặng Mùi C2 giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 06/2024/HS-ST ngày 21-02-2024 của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ: điểm e khoản 2 Điều 155, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hoàng Mùi P, Phùng Mùi D, Phùng Mùi K.

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Mùi P, Phùng Mùi K, P Dết phạm tội "Làm nhục người khác".

- Xử phạt bị cáo Hoàng Mùi P 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 21/02/2024.

- Xử phạt bị cáo Phùng M1 Dết 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 21/02/2024.

- Xử phạt bị cáo Phùng Mùi K2 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 21/02/2024.

Giao các bị cáo Hoàng Mùi P, Phùng Mùi D, Phùng Mùi K cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án phối hợp với chính quyền địa phương giúp đỡ, quản lý, giám sát bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về phần trách nhiệm dân sự:

Buộc các bị cáo Hoàng Mùi P, Phùng Mùi K, Phùng Mùi Dết có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, tinh thần và chi phí xăng xe đi lại giám định cho bị hại Đặng Mùi C2, sinh năm 1990, trú tại xóm T, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng tổng số tiền 14.700.000 đồng.

Xác nhận các bị cáo đã nộp tạm ứng số tiền 4.000.000 đồng theo biên lai số 0003508 ngày 21/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình. Trước khi xét xử phúc thẩm các bị cáo đã nộp 10.700.000đ tại Biên lai số 0000251, ngày 24/5/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng .

3. Về án phí phúc thẩm:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH1430-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị hại Đặng Mùi C2 được miễn án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự phúc thẩm có giá ngạch.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Cao Bằng (PV06);
- TAND huyện Nguyên Bình;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- Công an huyện Nguyên Bình;
- Chi Cục THADS Nguyên Bình;
- STP tỉnh Cao Bằng;
- Những NTGTT;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Thụ Ngôn Ngọc Viên

Dương Văn Sơn